

An Giang, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH AN GIANG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước lên theo triều.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): mực nước tiếp tục lên chậm.

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc): mực nước lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 10/6/2025 ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2024 từ 10-15cm, cao hơn TBNN từ 5-20cm; mực nước thấp nhất ngày ở mức cao hơn cùng năm 2024 từ 10-30cm, thấp hơn TBNN từ 5-40cm.

- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): mực nước lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 10/6/2025 ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ năm 2024 từ 5-15cm, cao hơn TBNN từ 15-20cm; mực nước thấp nhất cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 15-20cm, xấp xỉ và thấp hơn TBNN từ 15-20cm.

- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): mực nước trên các kênh, rạch lên chậm, biên độ mực nước không có chênh lệch lớn so với ngày trước, mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 5-25cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Trên hệ thống sông chính, mực nước cao nhất lên theo triều; mực nước thấp nhất ngày biến đổi chậm. Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch lên chậm trong những ngày tới.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hiện tượng ngập, úng cục bộ trong đô thị tại thành phố Long Xuyên khi xuất hiện mưa lớn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Ghi chú:

Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van>

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 12/6/2025

Tin phát lúc: 11h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1a: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Thực đo (10/6)						Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
					Hmin			Hmax			11/6	12/6	13/6	14/6	15/6	11/6	12/6	13/6	14/6	15/6
		BĐI	BĐII	BĐIII	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN										
Tiền	Tân Châu	350	400	450	-17	18	-39	118	-9	4	125	130	133	136	139	-19	-22	-20	-18	-16
Ông Chường	Chợ Mới	200	250	300	-38	20	-14	120	-2	17	129	134	137	140	143	-40	-43	-41	-39	-37
Hậu	Khánh An	420	470	520	45	29	-7	125	12	5	131	135	139	143	146	41	38	41	44	48
Hậu	Châu Đốc	300	350	400	-22	11	-28	132	-13	18	139	144	147	150	153	-23	-26	-24	-22	-20
Hậu	Long Xuyên	190	220	250	-42	18	-1	128	-12	18	134	139	142	145	148	-46	-49	-46	-43	-39
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	-35	19	-21	125	-4	17	134	139	142	145	148	-36	-39	-37	-35	-33
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	8	20	-11	33	9	-9	35	37	40	43	45	10	14	16	18	21
Vĩnh Tế	Vĩnh Gia	200	240	280	20	25	-4	27	23	-1	30	32	35	38	40	22	24	27	30	34
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	12	10	-8	40	3	-3	43	45	48	51	53	14	18	20	22	25
Tri Tôn	Cô Tô	140	180	220	38	15	12	58	12	21	61	63	66	69	71	42	46	48	50	53
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	14	16	-6	27	17	1	30	32	35	38	40	18	20	23	26	30
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	53	11	16	77	9	22	80	82	84	87	89	55	57	60	64	69
Núi Chóc Nặng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	47	13	2	93	-2	16	95	97	99	102	104	51	55	58	61	65
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	39	6	-4	69	0	7	73	75	77	80	82	43	47	50	53	57

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

